TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 10-01-2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN-TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Dương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Ánh

Bà Trần Thị Phận

-***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Kim Hồ là thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân: Không tham gia phiên tòa

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXX-ST ngày 20 tháng 11 năm 2024, quyết định hoãn phiên tòa số 58/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/12/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh Hồ Quốc D, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/6/2024 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị Mỹ H trình bày:

Chị Trần Thị Mỹ H và anh Hồ Quốc D quen biết nhau từ năm 2017, đến năm 2018 được sự đồng ý của hai bên gia đình anh chị quyết định đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 05/8/2019.

Nữ trang cưới bao gồm: 01 dây chuyền vàng 24k 05 chỉ, 01 lắc vàng 24k 05 chỉ, 01 vòng vàng 24k 05 chỉ, 01 nhẫn kiểu vàng 24k khoảng 03 chỉ, 01 đôi bông tai vàng 24k 01 chỉ và 01 cặp nhẫn cưới vàng 18k. Vợ chồng đã bán để kinh doanh, hiện nay không còn.

Sau khi cưới anh chị về bên nhà chồng sống tại: Tổ A, ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, sống chung bên nhà chồng khoảng hai tháng thì anh chị ra ngoài sống riêng để làm ăn kinh doanh. Trong thời gian chung sống anh chị có một con chung là: Hồ Duy K, sinh ngày: 18/01/2021. Hiện nay do chị chăm sóc và nuôi dưỡng.

Trong quá trình chung sống từ lúc chị sinh em bé thì chồng chị ban ngày tiếng là đi làm còn đến chiều tối đến không thấy về, đến khuya mới về thì say xỉn bỏ mặc mẹ con chị cho bà ngoại chăm sóc vì khi sinh em bé bà ngoại rước về chăm sóc cho cháu cứng cáp. Trong thời gian đó vợ chồng chị cũng nhiều lần cãi vả đến khi bé được bốn tháng tuổi, chị và chồng chị có ngồi lại nói chuyện với nhau và chồng chị đã đồng ý sẽ bỏ bớt rượu chè, bè bạn để cùng chị chăm sóc con nhỏ và lo kinh tế nên chị cũng cho qua và mẹ ruột chị có cho phép anh chị hòa hợp. Lúc đó anh chị không về nhà chồng mà vẫn thuê nhà ở bên ngoài.

Được một thời gian thì chồng chị vẫn đâu vào đấy, sáng đi đến khuya mới về thì say xỉn. Có đôi lần chị nói với mẹ ruột chị bà thấy vậy nên bảo hai vợ chồng chị về sống cùng có gì bà chăm cháu phụ. Khi sống chung với mẹ ruột chị thì bà cũng nhiều lần chứng kiến vợ chồng chị cãi vả vì những lần chồng chị đi rượu chè bè bạn bên ngoài không cùng chị chăm sóc con.

Nhiều lần như vậy khoảng một thời gian, đến qua tết Nguyên Đán năm 2024, chị bắt đầu xin vào công ty làm, khi chị bắt đầu đi làm thì chồng chị vẫn vậy không chăm sóc cháu hộ bà vẫn đi và khuya mới về và say xỉn, chồng chị bắt đầu ghen tuông vô cớ mẹ chị có chứng kiến và có lên tiếng. Bà nói bà không muốn chứng kiến cảnh vợ chồng chị cãi

vả nhiều như vậy vì bà đã lớn tuổi không chịu nổi, từ đó chồng chị về nhà mình sống, anh chị không còn sống chung với nhau.

Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa Án Nhân Dân huyện Bình Tân giải quyết cho chị những vấn đề như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu giải quyết cho ly hôn với anh Hồ Quốc D.

Về con chung: Chị yêu cầu giao con chung là cháu Hồ Duy K cho chị là mẹ ruột của cháu nuôi dưỡng, chị không yêu cầu cấp dưỡng.

Về quan hệ tài sản: Không có tranh chấp về tài sản

Về nợ: Không có nợ chung.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho anh Hồ Quốc D nhưng hết thời gian thông báo đương sự không cung cấp văn bản trình bày ý kiến. Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ Thông báo về phiên hòa giải cho bị đơn, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do chính đáng. Như vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được do bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vẫn cố tình vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh Hồ Quốc D với lý do chị và anh D bất đồng quan điểm trong cuộc sống.

Về con chung: có một con chung tên Hồ Duy K, sinh ngày: 18/01/2021, chị yêu cầu tiếp tục nuôi cháu K, chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con

Về quan hệ tài sản: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt không lý do dù đã triệu tập đến lần thứ hai.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Trần Thị Mỹ H về việc yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Quốc D; về con chung có 01 người con chung, về tài sản chung, nợ chung chị H xác định không có, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết là tranh chấp về ly hôn, nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Bình Tân tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án nhân dân huyện Bình Tân không phải tiến hành thu thập chứng cứ; các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần nên vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật tại phiên tòa, theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Hồ Quốc D là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh là do cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Xét cuộc sống gia đình giữa chị Trần Thị Mỹ H và anh Hồ Quốc D không hạnh phúc, anh chị không dung hòa được tình cảm vợ chồng, không hàn gắn được hạnh phúc gia đình. Chị Trần Thị Mỹ H không còn mong muốn cùng anh Hồ Quốc D xây dựng một gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững. Với những mâu thuẫn vợ chồng như chị đã trình bày tại phiên tòa nếu kéo dài thêm cuộc sống hôn nhân sẽ càng thêm trầm trọng thêm sự ức chế hai bên, mục đích hôn nhân không đạt được và cuộc hôn nhân này không thể kéo dài.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Mỹ H, cho chị Trần Thị Mỹ H được ly hôn với anh Hồ Quốc D.

[3.2]Về con chung: Cháu Hồ Duy K, sinh ngày: 18/01/2021 chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu K. Hiện tại cháu Hồ Duy K có cuộc sống ổn định. Việc chị H yêu cầu nuôi cháu K là có căn cứ nên được chấp nhận. Chị Trần Thị Mỹ H không yêu cầu anh Hồ Quốc D cấp dưỡng nuôi con.

Giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, anh D chưa phải cấp dưỡng nuôi con

[3.3] Về quan hệ tài sản: không tranh chấp nên hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: chị H phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 2; Điều 19; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 21 và Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Mỹ H được ly hôn với anh Hồ Quốc D

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Duy K, sinh ngày: 18/01/2021 cho chị H nuôi dưỡng, anh Hồ Quốc D chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về quan hệ tài sản (tài sản chung, nợ chung): không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Mỹ H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Trần Thị Mỹ H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số No 0000063 ngày 21/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, chị Trần Thị Mỹ H không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Bình Tân;
-Chi cục THADS huyện Bình Tân;
-Các đương sự:
-Lưu VP, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ánh Dương